

Số: /BC-SKHCN

Đồng Tháp, ngày tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO
Tự kiểm tra, đánh giá việc duy trì cải tiến
Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-SKHCN ngày 19/02/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN ISO 9001 trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2020,

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả tự kiểm tra, đánh giá HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 được áp dụng tại cơ quan với các nội dung sau:

Thông tin chung:

Cơ quan: Sở Khoa học và Công nghệ

Điện thoại cơ quan: 02773.851543

Email: skhcn@dongthap.gov.vn

Tổng số TTHC (tại thời điểm báo cáo): 42 TTHC thuộc thẩm quyền, không có TTHC liên thông. Trong đó, 18 TTHC thuộc thẩm quyền Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

1. Kết quả kiểm tra, đánh giá:

1.1. Kết quả kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chí:

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hoạt động lãnh, chỉ đạo của lãnh đạo và Ban ISO						
*1.1	Thành lập ban chỉ đạo ISO	+	<i>Quyết định thành lập</i>	Chỉ đạo, điều hành đối với hoạt động của HTQL chất lượng.	Tốt	5.5	
1.2	Kiên toàn Ban chỉ đạo ISO khi có sự thay đổi nhân sự	+	<i>Quyết định kiện toàn số 59/QĐ-SKHCN ngày 26/3/2019</i>	- Không hoạt động → chưa đáp ứng - Duy trì → đáp ứng - Tạo sự chuyển biến trong quản lý chất lượng công việc → tốt	Tốt	5.5	
*1.3	Chính sách	+	- Ban hành	- Không phù hợp với chức	Tốt	5.5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	chất lượng		ngày 01/4/2019, được niêm yết tại Văn phòng Sở.	năng nhiệm vụ của cơ quan → chưa đáp ứng - Phù hợp và được soát xét định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của cơ quan phát triển → tốt			
*1.4	Mục tiêu chất lượng của cơ quan	+	- Ban hành ngày 30/01/2020, được niêm yết tại Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn.	- Không phù hợp với chức năng nhiệm vụ cơ quan → chưa đáp ứng - Phù hợp và được đánh giá kết quả định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ → tốt	Tốt	5.5	
1.5	Mục tiêu chất lượng của các phòng, bộ phận	+	5/5 (Văn phòng Sở, phòng QLKH, phòng QLCN&CN, phòng KH-TC, Thanh tra Sở)	- Còn có phòng chưa thiết lập hoặc 50% số phòng có mục tiêu chất lượng không phù hợp với chức năng nhiệm vụ → chưa đáp ứng - 100% số phòng đã thiết lập và được đánh giá kết quả định kỳ → đáp ứng - Tạo mục tiêu phấn đấu cho hoạt động của bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ → tốt	Tốt	5.5	
2	Kiểm soát tài liệu, hồ sơ						
* 2.1	Ban hành hệ thống tài liệu	+	Quyết định 187/QĐ-SKHCN ngày 23/9/2019 ban hành HTTL của HTQLCL theo TCVN	- Chưa đầy đủ các tài liệu bắt buộc hoặc có tài liệu được ban hành không đúng quy trình → chưa đáp ứng - Có đầy đủ các tài liệu bắt buộc và tài liệu được ban hành đúng quy trình → đáp ứng	Tốt	5.5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			ISO 9001:2015	- Hệ thống tài liệu phục vụ tốt cho hoạt động của cơ quan (rõ ràng, ngắn gọn, khoa học, gắn kết với công việc thực tế và có hiệu quả cho sử dụng) → tốt			
* 2.2	Phân phối và sử dụng	+	Danh sách phân phối tài liệu theo BM.HT.01.03 của Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	- Chưa phân phối tài liệu đến toàn bộ các phòng, bộ phận → chưa đáp ứng - Đã phân phối tài liệu đến toàn bộ các phòng, bộ phận → đáp ứng - Việc phân phối đầy đủ kịp thời → tốt	Đạt yêu cầu	5	
2.3	Có kiểm soát hiệu lực của tài liệu	+	Cập nhật tài liệu mới thường xuyên	- Tài liệu mới không được cập nhật, tài liệu lỗi thời chưa được loại bỏ → chưa đáp ứng - Tài liệu mới luôn được cập nhật, tài liệu lỗi thời được loại bỏ → đáp ứng - Việc kiểm soát đáp ứng kịp thời phục vụ tốt cho công việc chuyên môn → tốt	Đạt yêu cầu	5	
2.4	Kiểm soát hồ sơ	+	Danh mục hồ sơ (Biểu mẫu BM.HT.01.05) của Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	Chưa thiết lập danh mục hồ sơ chất lượng → chưa đáp ứng - Đã thiết lập danh mục hồ sơ chất lượng → đáp ứng - Đã thiết lập danh mục hồ sơ chất lượng, lưu hồ sơ theo quy định, dễ tìm, dễ sử dụng → tốt	Tốt	5.5	
3	Nguồn lực: phân công trách nhiệm, quyền	+	- Bản mô tả công việc các phòng	- Có phòng, bộ phận chưa thiết lập Bản phân công trách nhiệm quyền hạn → chưa đáp ứng	Đạt yêu cầu	5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	hạn và yêu cầu năng lực			<ul style="list-style-type: none"> - 100 % phòng, bộ phận thiết lập Bản phân công trách nhiệm quyền hạn → đáp ứng - Cơ bản các nhiệm vụ được triển khai theo quy định về trách nhiệm và quyền hạn → tốt 			
4	Giải quyết công việc liên quan thủ tục hành chính (TTHC) – Công dân						
4.1	Có xây dựng quy trình ISO tích hợp cho các QT nội bộ giải quyết TTHC	+	<i>Quy trình giải quyết TTHC của phòng QLKH, phòng QLCN&CN và Văn phòng Sở.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Còn có QT nội bộ giải quyết TTHC chưa được viện dẫn trong QT ISO tích hợp → chưa đáp ứng - Các QT nội bộ giải quyết TTHC được viện dẫn trong quy trình ISO tích hợp → đáp ứng - Các QT nội bộ giải quyết TTHC thường xuyên giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đã được xây dựng chi tiết và viện dẫn trong các quy trình ISO → tốt 	Tốt	5.5	
4.2	Tuân thủ quy trình	+	<i>Được kiểm soát thông qua Phần mềm Một cửa điện tử</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Các bước công việc không thực hiện theo quy trình, chưa thiết lập các Mẫu số 01 ÷ 06 tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP → chưa đáp ứng - Các bước công việc được thực hiện theo quy trình và đã thiết lập các Mẫu số 01 ÷ 06 tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP → đáp ứng - Kiểm soát quá trình theo Mẫu số 01 ÷ 06 tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP được tuân thủ và rút ngắn được thời gian 	Tốt	5.5	

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				giải quyết TTHC đạt trên 90% hồ sơ đúng và xong trước thời hạn → tốt			
5	Duy trì, cải tiến						
*5.1	Đánh giá nội bộ	+	Đã ban hành Chương trình đánh giá nội bộ, dự kiến đánh giá vào tháng 8/2020.	- Còn có các phòng, bộ phận chưa được đánh giá và hoạt động đánh giá chưa tuân thủ đúng quy trình → chưa đáp ứng - Toàn bộ các phòng, bộ phận được đánh giá và hoạt động đánh giá tuân thủ đúng quy trình → đáp ứng - Việc đánh giá đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Tốt	5.5	Gửi kèm hồ sơ đánh giá năm 2019 (4)
*5.2	Xem xét của lãnh đạo	+	Biên bản họp có nội dung xem xét của lãnh đạo năm 2019	- Nội dung xem xét chưa đầy đủ các yếu tố đầu vào theo yêu cầu của tiêu chuẩn → chưa đáp ứng - Nội dung xem xét đầy đủ các yếu tố đầu vào theo yêu cầu của tiêu chuẩn → đáp ứng - Việc xem xét đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Tốt	5.5	Gửi kèm hồ sơ (4)
5.3	Hành động khắc phục sau khi có phát hiện sự không phù hợp (nếu có)	+	Chưa phát hiện sự không phù hợp (đợt đánh giá nội bộ năm 2020)	- Hành động khắc phục chưa giải quyết được nguyên nhân → chưa đáp ứng - Hành động khắc phục giải quyết được nguyên nhân → đáp ứng - Hành động khắc phục đã cải tiến hệ thống và mang lại hiệu quả → tốt	Tốt	5.5	Gửi kèm hồ sơ (4)
*5.4	Công bố sự phù hợp HTQLCL;	+	Quyết định công bố số 188/QĐ-	- Thực hiện công bố, công bố lại chưa đúng trình tự theo quyết định	Tốt	5.5	Gửi kèm hồ

TT	Tiêu chí	Thực trạng (Có: +; không: -)	Hồ sơ chứng minh (số, tên, ngày tháng năm ban hành)	Đánh giá mức độ hiệu lực, hiệu quả		Điểm	Ghi chú
				Chuẩn mực đánh giá	Mức độ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Sửa đổi bổ sung quy trình ISO và công bố lại		SKHCN ngày 23/9/2020 (kèm Bản Công bố và Phụ lục các lĩnh vực hoạt động được công bố phù hợp TCVN ISO 9001:2015)	số 19/2014/QĐ-TTg → chưa đáp ứng , - Thực hiện công bố, công bố lại đúng trình tự theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg → đáp ứng - Công bố lại đúng trình tự theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg và kịp thời khi có thay đổi về phạm vi áp dụng → tốt			sơ (4)
*5.5	Báo cáo tự kiểm tra đánh giá năm trước	+	Báo cáo số 428/BC-SKHCN ngày 26/9/2019	- Không đúng đề cương → chưa đáp ứng - Đúng theo đề cương → đáp ứng - Đúng theo đề cương đúng yêu cầu về thời gian, có báo cáo hành động khắc phục (nếu có của đoàn kiểm tra) → tốt	Tốt	5.5	
	Tổng điểm (1+2+3+4+5)					92	

1.2. Tổng điểm đạt được: 92 điểm

1.3. Xếp loại chung: Tốt

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng

- Việc cập nhật Danh mục tài liệu có nguồn gốc bên ngoài và phân phối tài liệu đôi lúc còn chưa kịp thời do các văn bản quy phạm pháp luật các lĩnh vực thường xuyên thay đổi.

Nơi nhận:

- GD và PGD Sở;
- Chi cục TĐC (tổng hợp);
- Lưu: VT, VP (Yên).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Văn Quân

